

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Tài chính: Quyết định số 2069/QĐ-BTC ngày 27/9/2016; Quyết định số 209/QĐ-BTC ngày 13/02/2018; Quyết định số 103/QĐ-BTC ngày 24/01/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 368/TTr-STC ngày 23/10/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**


**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

2. Bãi bỏ 20 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được công bố tại Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk và 04 thủ tục hành chính

trong lĩnh vực Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được công bố tại Quyết định số 1821B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (có danh mục kèm theo).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng TH, KT;
- Lưu: VT, KSTTHC (D\_25).



**Phạm Ngọc Nghị**



**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**SỞ TÀI CHÍNH, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN**

**I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	40 ngày kể từ ngày Sở Tài chính nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 32A Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.  * Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.	Không	Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.
2	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	a) Đối với bước 2: Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  b) Đối với bước 4: Không quá 10 ngày kể từ ngày UBND cấp tỉnh có văn bản chấp thuận.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 32A Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.  * Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.		Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

**II. Thủ tục hành chính thuộc quyền giải quyết của Sở Tài chính, UBND cấp huyện**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Mua quyền hóa đơn	Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 32A Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. * Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài chính.	Không	Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.
2	Mua hóa đơn lẻ		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. * Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.		



## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được ban hành tại Quyết định 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành	Đây là thủ tục hành chính nội bộ không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.
2	Thẩm định mua sắm, sửa chữa tài sản	
3	Thẩm định hồ sơ giá thuê đất	
4	Thu các khoản phải nộp vào ngân sách Nhà nước	
5	Thẩm định dự toán chi phí quy hoạch	
6	Tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình	
7	Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	
8	Thanh lý, thu hồi, điều chuyển tài sản nhà Nhà nước	
9	Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (BTHT&TĐC)	
10	Thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành	
11	Trích kinh phí phục vụ công tác xử phạt hành chính	
12	Phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước	
13	Thẩm định các dự án đầu tư, sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc UBND huyện phê duyệt	
14	Giải quyết kinh phí đào tạo cho cán bộ công chức	
15	Lập dự toán ngân sách Nhà nước	
16	Lập báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước	



17	Thẩm tra báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước	
18	Điều chỉnh thu ngân sách Nhà nước	
19	Thoái thu ngân sách Nhà nước	
20	Xử lý tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước	

**II. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được ban hành tại Quyết định số 1821B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
01	Lập Quyết toán ngân sách Nhà nước	Đây là thủ tục hành chính nội bộ không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.
02	Phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước	
03	Lập dự toán ngân sách Nhà nước	
04	Thực hiện quy trình thẩm định và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản	